

CHỦ ĐỀ
14

ÔN TẬP CUỐI
NĂM



BÀI 68
ÔN TẬP CÁC SỐ
TRONG PHẠM VI 100



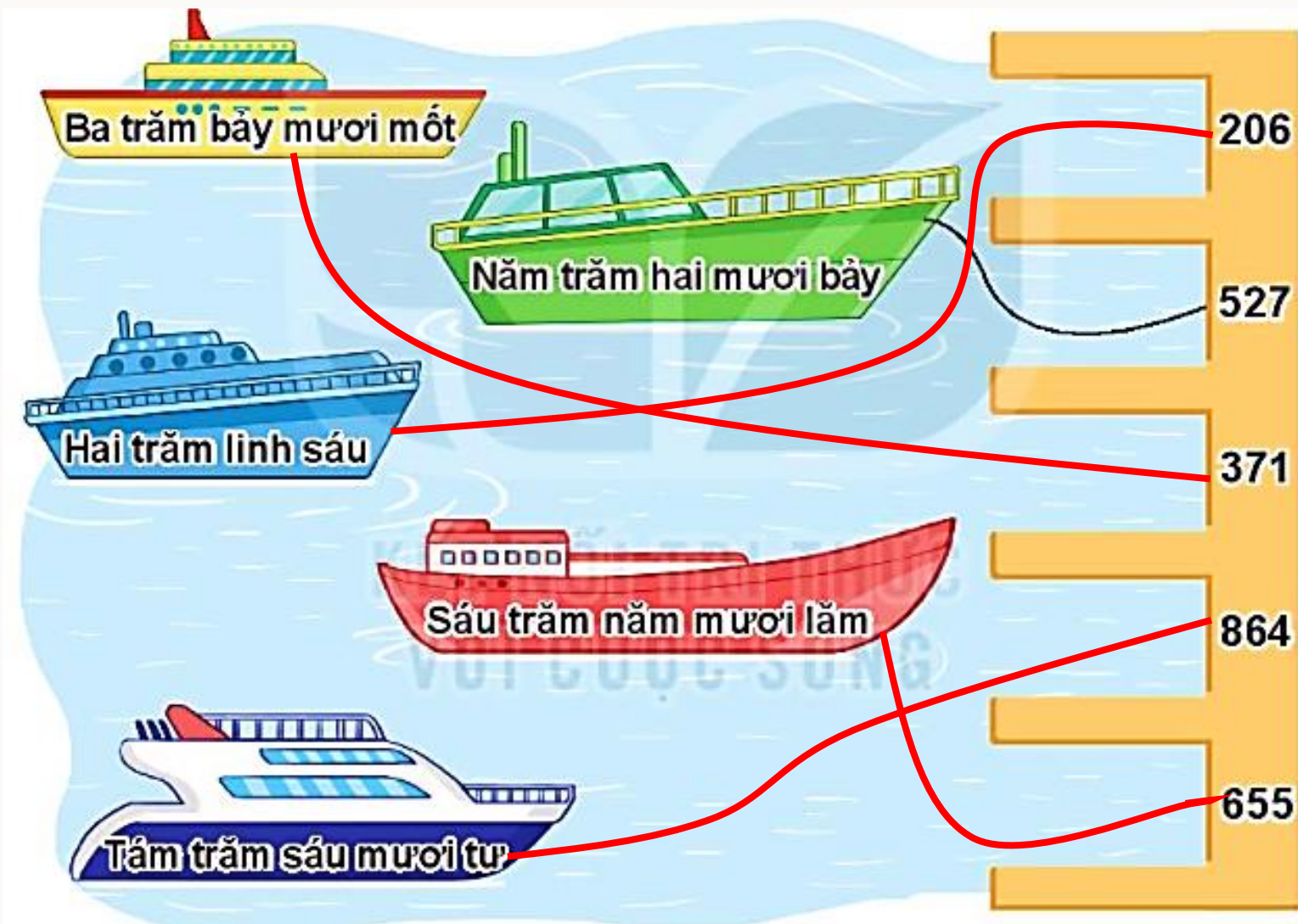
LUYỆ N TẬP





luyện tập

1 Tìm chỗ đậu cho tàu.

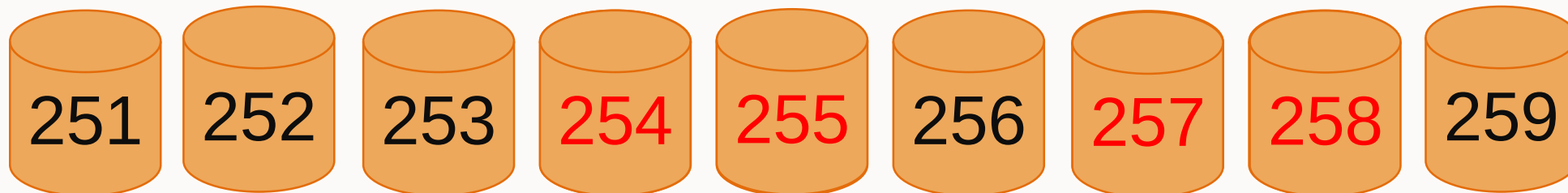




luyện tập

2 Số?

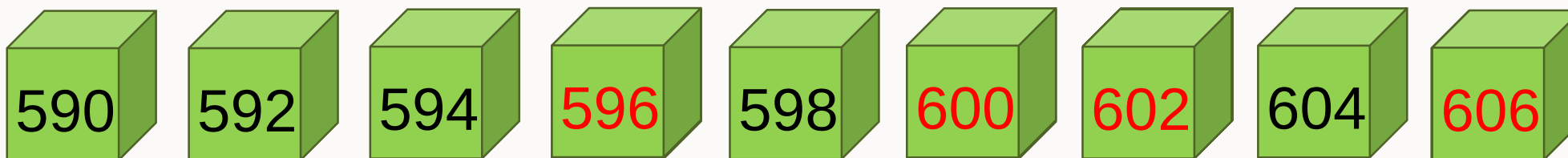
a)



b)



c)





3 $>, <, =$?

438 $<$ 483

756 $<$ 802

672 $<$ 675

308 $>$ 300

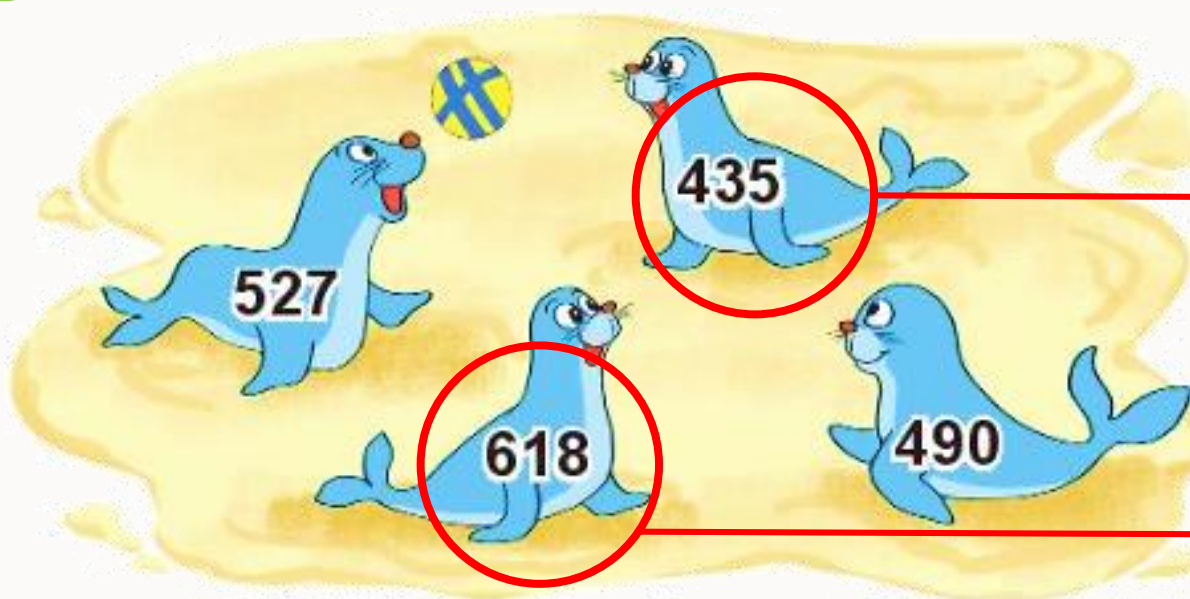
524 $>$ 519

178 $>$ 99

960 $>$ 899

218 $<$ 222

4 a) Viết các số trên, số nhỏ hơn nhất, số lớn nhất



→ 435, 490, 527, 618
Số bé nhất

Số lớn nhất

5 Tìm chữ số thích hợp.

$$2 \boxed{0} 9 < 210$$

$$890 < \boxed{9} 90$$

$$45 \boxed{9} > 458$$

$$701 > 70 \boxed{0}$$



LUYỆ N TẬP





1 Số học sinh của bốn trường tiểu học như sau:



- Trường Thành Công: 689



- Trường Hoà Bình: 820



- Trường Đoàn Kết: 853



- Trường Chiến Thắng: 695

b) Viết tên các trường theo thứ tự có số học sinh từ ít nhất đến nhiều nhất?

→ Trường Đoàn Kết có nhiều học sinh nhất.

→ Trường Thành Công có ít học sinh nhất.

2 Viết số thành tổng trăm, chục, đơn vị (theo mẫu).

Mẫu: $346 = 300 + 40 + 6$



$$525 = 500 + 20 + 5$$

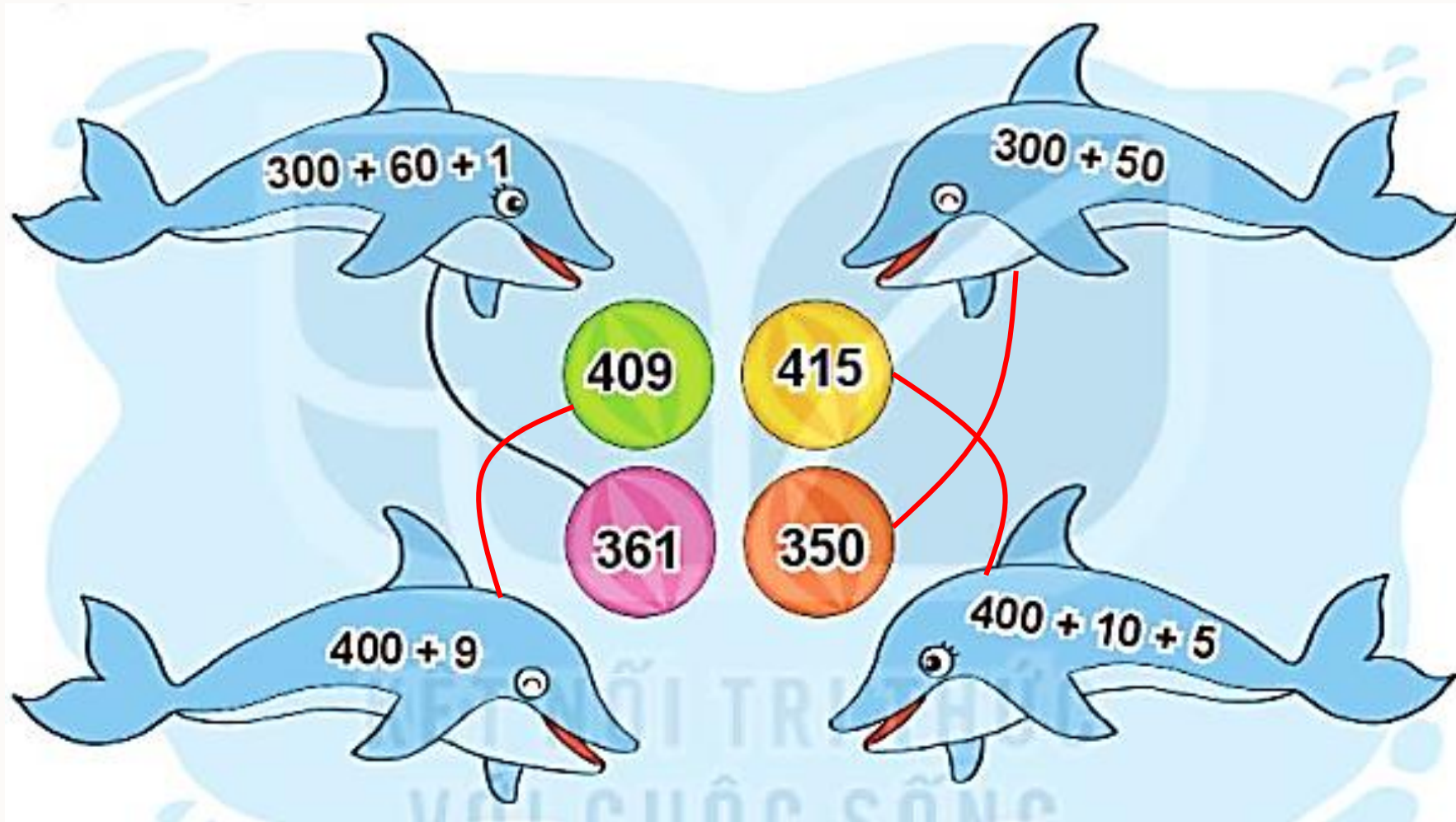
$$810 = 800 + 10$$

$$106 = 100 + 6$$

$$433 = 400 + 30 + 3$$

$$777 = 700 + 70 + 7$$

3 Tìm quả bóng cho cá heo.



4 Số ?

$$\text{a) } 100 + \boxed{6} = 106$$

$$\text{b) } 600 + 30 + \boxed{4} = 634$$

5 a) Ghép ba thẻ số dưới đây được các số có ba chữ số nào?

4 0 5



405

504

450

540

b) Tìm số lớn nhất và số bé nhất trong các số có ba chữ số ghép được ở câu a.

→ Số lớn nhất: 540

→ Số bé nhất: 405